

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 278/2017/HSPT

Ngày: 22/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Ngô Tấn Lợi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nghĩa – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 238/2017/HSPT ngày 31 tháng 8 năm 2017
đối với bị cáo Huỳnh Quang K.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số:
30/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo:

HUỲNH QUANG K

- Tên gọi khác: Sang;
- Sinh năm 1988;
- HKTT và chỗ ở: khóm 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;
- Nghề nghiệp: Làm thuê;
- Trình độ văn hóa 12/12;
- Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị Mười B, sinh
năm 1958;
- Vợ, con: Chưa;

- Tiền sự, tiền án: Không;
- Tạm giữ: Ngày 15/11/2016;
- Quyết định trả tự do: Ngày 24/11/2016;
- Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 06/01/2017.
- Bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án người bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 14/11/2016, anh Đặng Văn D điều khiển xe chở anh Đoàn Hữu Q đi chơi về nhà của D (địa chỉ khóm 1, thị trấn M, huyện T). Khi đi ngang qua nhà của anh Huỳnh Anh K1, D dừng xe xuống đi bộ còn Q điều khiển xe về nhà D cất xe. Do có mâu thuẫn từ trước, nên khi thấy anh K1 trong nhà, D đứng ngoài đường chửi và nhặt đá ném vào nhà anh K1, nhưng không trúng ai. Q quay lại, cầm gạch ném vào người anh K1, anh K1 tức giận cầm hai con dao (01 con dao dài 0,7m, lưỡi dài 0,34m bằng sắt, cán bằng Inox dài 0,36m, bề rộng của lưỡi 0,08m; 01 con dao dài 0,68m lưỡi dài 0,35m bằng sắt, cán bằng Inox dài 0,33m bề rộng của lưỡi 0,08m) chạy ra đuổi đánh D và Q, anh D bỏ chạy về nhà ở gần đó. Thấy D bị K1 đuổi đánh, Đặng Văn L (anh ruột của anh D) cầm theo 01 cây chĩa có 06 mũi bằng sắt dài 2,26m (mỗi mũi chĩa dài 0,12m, cán bằng cây dài 2,14m) chạy ra đuổi đánh lại K1, K1 bỏ chạy về nhà thì bị anh L cầm cây chĩa phóng trúng vào hông K1. K1 quay lại chạy ra ngoài đường tiếp tục xô xát đánh nhau với L và D, khi đó Huỳnh Quang K (em ruột của K1) cùng ông Huỳnh Văn T và bà Đặng Thị Mười B (cha mẹ của K1), ông Đặng Văn Đ (cha ruột của L) cùng chạy đến can ngăn. Trong lúc mọi người can ngăn, giằng co thì K1 làm rớt dao xuống đường, K đẩy anh L ra thì anh L bị ngã gần chỗ con dao của K1 rớt trước đó, K liền lượm (lấy) 01 con dao dài 0,68m lưỡi dài 0,35m bằng sắt, cán bằng Inox dài 0,33m, bề rộng của lưỡi 0,08m, cầm bằng tay phải, đứng đối diện với anh L, anh L trong tư thế ngồi chân phải dơ lên, K liền chém một cái hương từ trên xuống trúng vào cẳng chân phải của anh L. Anh L được ông Đ đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện T điều trị từ ngày 14/11/2016 đến ngày 07/12/2016 thì ra viện. Tổng chi phí điều trị là 2.984.000 đồng.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 425/TgT-TTPY

ngày 22/12/2016 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đ kết luận đối với Đặng Văn L: Vết thương cẳng chân phải gây đứt gân duỗi các ngón chân dài, gãy 1/3 dưới xương chày phải; khớp vai phải hiện không thấy bất thường không cho tỷ lệ phần trăm. Tỷ lệ thương tật là 13% tại thời điểm giám định.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Đặng Văn L yêu cầu bồi thường tiền thuốc có hóa đơn chứng từ 2.984.000 đồng, tiền ngày công lao động và tiền ngày công của người chăm sóc 5.760.000 đồng, tiền sức khỏe bị xâm phạm 5.000.000 đồng. Tổng cộng 13.744.000 đồng. Bị cáo K thống nhất tự nguyện bồi thường các khoản chi phí tổng cộng là 16.000.000 đồng. Ngày 24/4/2017, bị cáo K đã nộp số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tạm giữ: 01 (một) cây chĩa 06 mũi dài 2,26m, lưỡi bằng kim loại dài 0,12m, cán bằng cây trúc dài 2,14m; 01 (một) cây chĩa 02 mũi dài 0,476m, lưỡi bằng kim loại dài 0,086m, cán bằng cây gỗ dài 0,39m; 01 (một) con dao tự chế cán và lưỡi bằng kim loại dài 0,7m, cán màu trắng bằng Inox dài 0,36m, bề rộng lưỡi 0,08m; 01 (một) con dao tự chế cán và lưỡi bằng kim loại dài 0,68m, cán màu trắng bằng Inox dài 0,33m, bề rộng lưỡi dài 0,08m; 01 (một) con dao dài 0,53m, cán dao có ốp nhựa màu đen bên ngoài dài 0,14m, lưỡi dao màu trắng dài 0,39m, lưỡi có một cạnh sắc bén và mũi nhọn, bề rộng nhất của lưỡi là 0,038m; 01 (một) con dao cán bằng gỗ dài 0,234m, lưỡi bằng kim loại dài 0,115m và bề rộng lưỡi 0,02m; 01 (một) khúc cây bằng gỗ dài 0,81m, có kích thước 0,02m x 0,05m; 01 (một) batton loại 04 khúc dài 0,61m, tay cầm bằng thun; 01 (một) nón bằng vải màu đỏ, hiệu Jodan.

Đối với bà Đặng Thị Mười B, ông Huỳnh Văn T và ông Đặng Văn Đ chỉ là người vào can ngăn anh Đặng Văn D, anh Đặng Văn L đánh nhau với anh Huỳnh Anh K1 và bị cáo K, nên không đề cập xử lý.

Đối với Đoàn Hữu Q có hành vi cầm gạch ném Huỳnh Anh K1, hiện nay anh Q đã bỏ địa phương không xác định được nơi ở, khi nào điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Huỳnh Anh K1 có bị thương tích ở đầu, lỗ tay và ở phần hông là do anh L và D gây ra. Ngày 17/01/2017, K1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Đặng Văn L và Đặng Văn D. Tuy nhiên trong quá trình cơ quan Công an làm việc thì anh K1 đã bỏ địa phương đi không xác định được nơi ở mới, khi nào điều tra làm rõ có căn cứ sẽ xử lý bằng vụ án khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Quang K đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p, đ khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quang K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ vào những ngày tạm giữ từ ngày 15/11/2016 đến ngày 24/11/2016 .

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, bị cáo Huỳnh Quang K có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Quang K, sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt và đề nghị giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo.

XÉT THẤY:

Bị cáo Huỳnh Quang K trước khi xảy ra vụ án không mâu thuẫn với Đặng Văn L (người bị hại). Nhưng vào trưa ngày 14 tháng 11 năm 2016 sự việc xảy ra giữa Đặng Văn L, Đặng Văn D (là anh em) với Huỳnh Anh K1 (anh bị cáo). Việc anh D, Q cầm gạch đá ném vào nhà anh K1 là sai trái, anh L không can ngăn mà còn đem theo 01 cây chĩa có 06 mũi bằng sắt chạy ra đuổi đánh lại K1. Lúc này anh K1 bỏ chạy về nhà thì xô xát với D, L và bị L cầm cây chĩa phóng trúng vào hông. Đáng lý ra bị cáo phải báo công an đến giải quyết và can ngăn hai bên là một việc làm đúng. Nhưng khi thấy anh K1 làm rút dao xuống đường, bị cáo lại đẩy L ra và lấy dao chém vào chân L gây thương tích.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi phạm tội khi không mâu thuẫn với người bị hại. Anh L gây thương tích cho anh K1 bằng mũi chĩa là sai, nhưng bị cáo cũng không có quyền sử dụng dao chém lại anh L. Vì tính mạng, sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ, nếu người

nào gây thương tích cho người khác sẽ bị xử lý nghiêm minh. Nhưng bị cáo vẫn cố ý gây thương tích cho người bị hại 13% ở cẳng chân và làm cho người bị hại bị tổn hại đến sức khỏe, ảnh hưởng cuộc sống. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Sau khi án sơ thẩm xử bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo là không có căn cứ để xem xét. Vì án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử bị cáo dưới khung hình phạt. Nhưng xét thấy tại phiên tòa bị cáo xin giảm hình phạt và xuất trình bà Nguyễn Thị M1 (là bà ngoại) là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sĩ (có xác nhận của UBND xã M2), bị cáo tiếp tục khắc phục phần dân sự nộp 7.000.000đ theo các biên lai số 003507 ngày 08/9/2017 và 003508 ngày 19/9/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt, là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Quang K, sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Quang K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p, đ khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quang K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 15/11/2016 đến ngày 24/11/2016 .

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Quang K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND H. T;
- Chi cục THADS H. T;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Phú Đông – Sỹ Danh Đạt

Nguyễn Thị Mai

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Phú Đông – Nguyễn Thị Mai

Nguyễn Thành Thơ